

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/DS - ST
Ngày 21 - 9 - 2018
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hanh.

2. Ông Nguyễn Đình La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2018/TLST - DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST – DS ngày 15 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV;

Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận DD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền Thảo (Theo Văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ – CT ngày 22/6/2017);

Người được ủy quyền lại: Bà Lê Thị T (Theo Văn bản ủy quyền lại số 128/2017/UQ - GDK - TDTD ngày 30/12/2017);

Địa chỉ: Đường Lương Văn C, phường LB, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn NM, xã TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2018 và những lời khai tiếp theo người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VNTV, bà Lê Thị T trình bày:

Ngày 08 tháng 11 năm 2014, chị Nguyễn Thị P có ký Hợp đồng tín dụng số 20141121 - 129017 - 0003 với Ngân hàng TMCP VNTV để vay số tiền là 21.000.000đồng (Hai mươi một triệu đồng), mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và chị Nguyễn Thị P thì lãi suất của khoản vay trên là 3,75%/tháng.

Phương thức trả nợ là trả chậm trong vòng 36 tháng. Tổng số tiền chị Nguyễn Thị P phải thanh toán cho Ngân hàng trong vòng 36 tháng bao gồm cả gốc và lãi khi thực hiện hợp đồng là 39.447.000 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng), cụ thể trong 35 tháng đầu mỗi tháng chị Nguyễn Thị P phải trả cho Ngân hàng số tiền 1.073.000đồng, tháng cuối cùng trả 1.892.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, chị Nguyễn Thị P đã nhận đủ số tiền vay. Khi đến kỳ trả nợ, chị P đã trả cho Ngân hàng được 07 lần với tổng số tiền là 18.311.000đồng. Trong đó số tiền gốc mà chị P đã trả được là 12.443.272đồng, số tiền lãi đã trả được là 5.867.728đồng, tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2014 đến ngày 06 tháng 10 năm 2017. Kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2017, chị Nguyễn Thị P không trả thêm cho Ngân hàng bất kỳ một khoản gốc và lãi nào khác. Tính đến nay chị Nguyễn Thị P còn nợ Ngân hàng TMCP VNTV số tiền gốc là 8.556.728đồng, số tiền lãi trong hạn là 12.579.272 đồng. Tổng cộng bằng 21.136.000đồng. Nay Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị P thanh toán toàn bộ số tiền 21.136.000đồng (Hai mươi một triệu một trăm ba mươi sáu nghìn). Đối với khoản nợ lãi, phạt phát sinh từ khi hết hạn hợp đồng đến ngày xét xử, Ngân hàng không yêu cầu chị P phải trả.

Đối với phần lãi suất chậm thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị P phải chịu lãi suất theo quy định về lãi suất theo Bộ luật dân sự năm 2015 trên tổng số dư nợ gốc còn lại.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại đơn xin trả dần tiền, chị xác nhận về số tiền đã vay nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn xin được trả dần hàng tháng tiền gốc. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập của Tòa án, được Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị P đều vắng mặt không có lý do, nên Tòa án tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Chị P không có yêu cầu phản tố, cũng như không có ý kiến gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Tòa án tiếp tục xem xét giải quyết vụ án theo thủ tục chung đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng như nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Về giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VNTV buộc chị Nguyễn Thị P phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền 21.136.000 đồng (Trong đó, số tiền gốc là 8.556.728 đồng và tiền lãi là 12.579.272 đồng). Ngân hàng TMCP VNTV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” giữa Ngân hàng TMCP VNTV với chị Nguyễn Thị P theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị P đã được Tòa án đã triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc thuộc trường hợp bị đơn cố tình vắng mặt theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết công khai về việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai

chứng cứ mà không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 2 Điều 209 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Bị đơn chị Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV thấy rằng Ngân hàng TMCP VNTV là tổ chức tín dụng được thực hiện các hoạt động huy động vốn và hoạt động tín dụng (cho vay ngắn hạn, trung hạn, cho vay tiêu dùng...). Hoạt động tín dụng của Ngân hàng TMCP VNTV chịu sự điều chỉnh của Luật Tổ chức tín dụng. Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng quy định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thoả thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”.

[5] Do vậy, việc Ngân hàng TMCP VNTV và chị Nguyễn Thị P thoả thuận mức lãi suất đối với khoản vay tiêu dùng của chị P là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Giữa Ngân hàng TMCP VNTV với chị Nguyễn Thị P đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20141121 - 129017 – 0003 ngày 08 tháng 11 năm 2014, theo đó Ngân hàng TMCP VNTV cho chị P vay 21.000.000đồng với lãi suất, mục đích vay, hình thức, phương thức trả nợ như đại diện của nguyên đơn đã trình bày cụ thể ở trên. Hợp đồng trên là hợp pháp để các bên thực hiện. Sau khi ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP VNTV, chị P đã trả được cho Ngân hàng được 07 lần, với tổng số tiền là 18.311.000đồng. Trong đó số tiền gốc mà chị P đã trả được là 12.443.272đồng, số tiền lãi trong hạn đã trả được là 5.867.728đồng. Kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2017, chị Nguyễn Thị P không thực hiện nghĩa vụ của mình để trả số tiền nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết, lỗi hoàn toàn thuộc về chị P. Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị P đã có đơn xin trả dần tiền hàng tháng tiền gốc cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử nhận thấy về phương thức và thời gian trả nợ do các bên thoả thuận, đại diện Ngân hàng TMCP VNTV không đồng ý với quan điểm của chị P xin trả dần hàng tháng tiền gốc. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP VNTV buộc chị P phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV tiền gốc 8.556.728đồng và tiền lãi trong hạn 12.579.272đồng. Tổng cộng là 21.136.000đồng. Đối với khoản tiền nợ lãi, phạt phát sinh từ khi hết hạn hợp đồng đến ngày xét xử, do Ngân hàng TMCP VNTV không yêu cầu chị P phải thanh toán nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với phần lãi suất chậm thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật Ngân hàng yêu cầu chị Nguyễn Thị P phải chịu lãi suất theo quy định về lãi suất

của Bộ luật dân sự năm 2015 trên tổng số dư nợ gốc còn lại. Yêu cầu của Ngân hàng TMCP VNTV là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị P phải nộp án phí 5% giá trị tài sản tranh chấp là $21.136.000\text{đồng} \times 5\% = 1.056.800\text{đồng}$ (Làm tròn 1.057.000đồng). Ngân hàng TMCP VNTV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV đối với chị Nguyễn Thị P.

1. Buộc chị Nguyễn Thị P phải trả cho Ngân hàng TMCP VNTV tiền gốc 8.556.728đồng và tiền lãi trong hạn 12.579.272đồng. Tổng cộng là 21.136.000đồng (Hai mươi một triệu một trăm ba mươi sáu nghìn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị P không thanh toán khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên tổng dư nợ gốc còn lại.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị P phải nộp 1.057.000đồng (Một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP VNTV 528.000đồng (Năm trăm hai mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2016/0000969 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Nghiệp - Nguyễn Thị Nghị

Trần Tiến Dũng

